TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2017/QĐST- HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 18 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 57/2017/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu: Ông Trần Viết Q - Sinh năm 1979 và bà Phạm Thị T - Sinh năm 1986; cùng trú tại: Tổ 88 (Tổ 01 cũ), phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc Tận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/7/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa:

Ông Trần Viết Q - Sinh năm 1979 và bà Phạm Thị T - Sinh năm 1986; cùng trú tại: Tổ 88 (Tổ 01 cũ), phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa Tận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con Trần Viết Thái D, sinh ngày 03/9/2006 cho ông Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Giao con Trần Phạm Đại

D2, sinh ngày 18/9/2010 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ ngày 01/8/2017 cho đến khi con Trần Phạm Đại D2 đủ 18 tuổi.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Ly hôn các bên đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết

Về nợ chung: Không có.

Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ, ông Q và bà T mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai T số 0004278 ngày 19/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng. (Ông Q và bà T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Đương sự
-VKS Q.NHS,THA
-UBND phường Khuê Mỹ,
quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng
-Lưu

THẨM PHÁN

Trần Công Hoan